

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2019/HSST**

Ngày: 09/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Hữu Thái
- *Các hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Mai Phương – bà Đặng Thị Hải Yến
- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* ông Trần Quý Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019; tại Trụ sở Tòa án nhân dân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 590/2018/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 840/2018/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức A**, sinh năm 1986; tại thành phố Vinh, Nghệ An; HKTT: khối 8, phường Tr, thành phố V, Nghệ An; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Như V, sinh năm 1950; con bà: Trần Thị S, sinh năm 1950; Gia đình có 02 chị em, bị can con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: Ngày 13 tháng 8 năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra tù ngày 28/ 2/ 2014; tiền sự: Ngày 01 tháng 5 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Vinh, thời gian 18 tháng, ra trại ngày 16/ 9/ 2018; tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/09/2018 tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: anh Phạm Xuân L, sinh năm 1998 – vắng mặt

Địa chỉ: xóm 9, xã N, huyện Y, Nghệ An

Anh Phan Văn H, sinh năm 1999 – vắng mặt

Địa chỉ: xóm 9, xã N, huyện Y, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, Lê Đức A (sinh năm 1986, trú tại khối 8, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An) cùng với Lê Đăng Th, (sinh năm 1984, trú tại khối 8, phường Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đi xe máy đến khu dãy trọ số 66, đường Tổng Duy Tân, khối Yên Toàn, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh để trộm cắp tài sản. Tại đây Th nói với A đứng ngoài cảnh giới còn Th đi đến trước cửa sổ phòng trọ của anh Phan Xuân L, sinh năm 1998, trú tại xóm 9, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An, thò tay qua cửa sổ lục chiếc ví để trên bàn của anh L lấy số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) rồi đi ra ngoài đưa cho A cất vào túi quần bên trái; sau đó Th tiếp tục quay lại phòng trọ anh L, thò tay qua cửa sổ lấy trộm của anh Phan Văn H, sinh năm 1999, trú tại xóm 9, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71, màu đen rồi ra phía ngoài đưa cho A cất vào túi quần bên phải. Sau khi lấy trộm được tài sản Th và A đi về.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, biết việc trộm cắp tài sản của mình đang bị cơ quan Công an điều tra nên Lê Đức A đã đến Công an phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh đầu thú, giao nộp số tài sản đã chiếm đoạt và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 206 ngày 24/ 9/ 2018 của hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Vinh kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71, màu đen có giá trị là: 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

- 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71, màu đen, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng được trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Phan Xuân Lợi và anh Phan Văn Hoàng.

Về dân sự: Anh Phan Xuân L và anh Phan Văn H đã nhận lại được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71 nên không yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-TPV ngày 13/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Lê Đức A về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1, 2 điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức A khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại phòng trọ của anh Phan Văn L, thuộc số 66, đường Tổng Duy Tân, khối Yên Toàn, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Lê Đức A và Lê Đăng Th đã lén lút chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của anh Phan Xuân L và 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A71, màu đen của anh Phan Văn H với tổng giá trị tài sản là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Ngày 19 tháng 9 năm 2018, Lê Đức A đã đến Công an phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh đầu thú; còn Lê Đăng Th hiện không có mặt tại địa phương

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đức Anh đã phạm tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Đối với Lê Đăng Th là người cùng thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản cùng với Lê Đức A. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Thích đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đang tiến hành xác minh, truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[2.2]. Về tính chất mức độ, hành vi các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc. Xét thấy, cần cách ly bị cáo Lê Đức Anh ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra tài sản đã thu hồi đầy đủ cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Đức A **09 (chín)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 19/09/2018.

[2] *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Đức A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- *Bị cáo; bị hại*
- *VKS ND TP Vinh;*
- *VKS ND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an TP Vinh;*
- *Chi cục THA TP Vinh;*
- *Trại TG công an Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái